

Suy niệm Tin Mừng CN 11 TN-A

TIN MỪNG: Mt 9,36 – 10,8

Đức Giê-su thấy đám đông thì chạnh lòng thương, vì họ lầm than vất vưởng, như bầy chiên không người chăn dắt. Bấy giờ, Người nói với môn đệ rằng: Lúa chín đầy đồng, mà thợ gặt lại ít. Vậy anh em hãy xin chủ mùa gặt sai thợ ra gặt lúa về.”

Rồi Đức Giê-su gọi mười hai môn đệ lại, để ban cho các ông quyền trên các thần ô uế, để các ông trừ chúng và chữa hết các bệnh hoạn tật nguyền.

Sau đây là tên của mười hai Tông Đồ: đứng đầu là ông Si-môn, cũng gọi là Phê-rô, rồi đến ông An-rê, anh của ông; sau đó là ông Gia-cô-bê con ông Dê-bê-đê và ông Gio-an, em của ông; ông Phi-líp-phê và ông Ba-tô-lô-mê-ô; ông Tô-ma và ông Mát-thêu người thu thuế; ông Gia-cô-bê con ông An-phê và ông Ta-đê-ô; ông Si-môn thuộc nhóm Quá Khích, và ông Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, là chính kẻ nộp Người. Đức Giê-su sai mười hai ông ấy đi và chỉ thị rằng:

Tốt hơn là hãy đến với các con chiên lạc nhà Ít-ra-en. Dọc đường hãy rao giảng rằng: “Nước Trời đã đến gần”. Anh em hãy chữa lành người đau yếu, làm cho kẻ chết sống lại, cho người phong hủi được sạch bệnh, và khử trừ ma quỷ. Anh em đã được cho không, thì cũng phải cho không như vậy.

I. Suy niệm của Hiền Lâm

“LÚA CHÍN ĐẦY ĐỒNG MÀ THỢ GẶT LẠI ÍT”

Chúa Giê-su chạnh lòng thương trước hiện trạng của con người vất vưởng lầm than, mà những bậc làm “thầy” Do-thái không giải quyết được cho họ. Họ như rắn mất đầu, thiếu vắng đời sống tâm linh. Trong bản tính nhân loại, một mình Chúa cần sự cộng tác của các môn đệ cùng làm công việc của Người như một “mục tử” và “lương y”.

Trước sự bao la của hoạt động tông đồ, điều đầu tiên mà Chúa Giê-su yêu cầu các môn đệ là cầu nguyện: “Lúa chín đầy đồng mà thợ gặt thì ít! Các con hãy xin Chủ ruộng sai thợ đi gặt lúa”. Cầu nguyện là hình thức dẫn thân đầu tiên của các môn đệ cho sứ vụ. Bởi vì nếu người ta tin vào tầm quan trọng của sứ vụ mà người ấy phải thực hiện, thì mọi việc đều có thể làm được để nó sẽ

không chết cùng với chúng ta, mà đúng hơn là nó vẫn tiếp tục với những người khác qua chúng ta và sau chúng ta.

Chúa Giê-su sai các môn đệ ra đi rao giảng Tin Mừng, vì Chúa muốn rằng sứ mệnh rao giảng của Chúa cần được tiếp tục mãi trong thời gian từ thế hệ này sang thế hệ khác. Nhờ qua những con người được mời gọi cộng tác với Chúa, làm công việc của Chúa với những quyền năng do Chúa ban cho. Sự hiện diện và sứ mệnh của Giáo hội qua các thời đại trong lịch sử đều nằm trong chương trình của Chúa ngay từ đầu và do ý Chúa muốn, chứ không do sáng kiến của con người.

1. Chọn các Tông Đồ

Chúa gọi và chọn chứ họ không tự cho mình được chọn hoặc tự ứng cử, nghĩa là Chúa ở một vị thế cao hơn, Chúa là trung tâm chứ không phải họ được quyền lấy mình làm chuẩn; như thế, điều kiện đầu tiên để trở thành Tông Đồ là do được Chúa chọn. Các môn đệ lại với Người, nghĩa là họ phải được tách ra khỏi đám đông và đến; như thế, điều kiện thứ hai là khi được gọi họ phải được tách riêng ra, nghĩa là phải có sự thay đổi đời sống nên tốt hơn...

Trong Giáo hội, việc được chọn làm công việc này, chức vụ nọ, là do Chúa chọn qua sự tuyển lựa của Hội thánh, chứ không phải cha truyền con nối hay mình tự ứng cử, vì thế luôn phải đặt ý Chúa lên trên hết và dù hợp với chúng ta hay không thì cũng phải biết thuận theo ý Chúa. Riêng với những ai được chọn, dù là Giáo Hoàng hay Giáo Lý Viên thì cũng đều phải cố gắng sống tốt hơn so với mặt bằng chung, xứng với địa vị của mình.

2. Ban năng quyền rao giảng và chữa lành

“Chúa Giê-su gọi mười hai Tông Đồ lại, ban cho các ông sức mạnh và quyền năng trên mọi ma quỷ và được chữa lành các bệnh tật”.

Có thể hiểu đến năng quyền được ban cho các mục tử qua các Bí tích để sức mạnh của ma quỷ không thể cản trở được công việc loan báo Tin Mừng. Đặc biệt, qua Bí tích Hòa giải, các mục tử chữa lành bệnh tật và thương tích tâm linh cho các tâm hồn.

Rao giảng và chữa lành là sứ mệnh toàn diện ôm trọn cả con người xác hồn. Công bố sự thật ban ơn cứu rỗi của Chúa và chăm sóc cho cuộc sống phần

xác được lành mạnh, đó là cứu rỗi và phát triển luôn đi đôi với nhau. Hay nói cách khác, Tin Mừng và cuộc sống liên kết với nhau, đời sống tôn giáo và phát triển xã hội cùng song hành.

Chức vụ đi đôi với sứ vụ, khi chúng ta lãnh nhận một chức vụ gì, không phải ngồi đó để thụ hưởng mà phải ra đi đến với những người chúng ta có trách nhiệm, để phục vụ và làm chứng về Chúa cho họ.

“Hãy nói với họ rằng Nước Trời đã gần đến”. Rao giảng Tin Mừng là làm cho muôn dân trở thành môn đệ, trở về làm con Chúa, trở thành anh em một nhà... và như vậy, vương quốc Nước Trời đã chính thức hình thành ngay trên trần gian này.

Đời sống tôn giáo và sự phát triển xã hội là nét mới được khám phá nơi chủ đề Tin Mừng hôm nay: Khi lãnh nhận Bí tích Rửa tội, chúng ta mang trên mình sứ vụ làm công việc của Chúa, công bố sự thật của Chúa, phân phát ơn cứu rỗi đã được Chúa thực hiện. Đồng thời, khi rao giảng Lời Chúa thì cũng không thể lơ là hay đóng kín trước những việc phục vụ cho công cụ phát triển xã hội, phục vụ lợi ích tốt lành cho anh chị em.

Lạy Chúa Giê-su, khi lãnh nhận Bí tích Rửa tội, chúng con mang trên mình sứ vụ làm công việc của Chúa, công bố sự thật của Chúa, phân phát ơn cứu rỗi đã được Chúa thực hiện. Xin cho chúng con khi rao giảng Lời Chúa thì cũng không thể lơ là hay đóng kín trước những việc phục vụ cho công cụ phát triển xã hội, phục vụ lợi ích tốt lành cho anh chị em. Amen.

II-Suy niệm của Lm. Carôlô Hồ Bạc Xái

A. Hạt giống...

Đoạn Tin mừng hôm Thứ Tư (Mt 15,29-37) đã cho ta biết 2 hoạt động của Chúa Giêsu vì “chạnh lòng thương” dân chúng, đó là cứu chữa những người bệnh và nuôi những người đói. Đoạn Tin mừng hôm nay cho biết thêm một hoạt động nữa của sự “chạnh lòng thương” ấy, đó là sai các tông đồ của mình đi truyền giáo cho dân chúng.

B.... nảy mầm.

1. Chủ đề bài đọc Cự Ước, và sẽ được ứng nghiệm rõ ràng trong đoạn Tin mừng: “Người động lòng thương người, lắng nghe lời người kêu xin”.

2. Khi thấy dân chúng lâm than như bầy chiên không người chăn dắt, Chúa Giêsu “chạnh lòng thương” nên sai các tông đồ đi loan Tin mừng cho họ. Chỉ khi nào chúng ta “chạnh lòng thương” trước những người lương thì chúng ta mới hằng say loan Tin mừng cho họ.

3. “Chúa Giêsu phác họa ra một mẫu người truyền giáo đích thực: ra đi và tìm đến với người khác. Ra đi dĩ nhiên không chỉ có nghĩa là rời bỏ nơi này đến nơi khác, mà thiết yếu là thái độ ra khỏi chính mình, ra khỏi vỏ ốc của mình để đến với tha nhân”. (Trích "Mỗi ngày một tin vui").

4. “Thấy đoàn lũ bơ vơ”: Cái thấy, cái nhìn của Chúa Giêsu đáng chúng ta chiêm ngắm. Một cái nhìn bao la bát ngát, “mình vì mọi người”, khác hẳn cái nhìn thiên cận, bo bo ích kỷ chỉ lo thu vén cho bản thân của chúng ta.

5. “Thấy dân chúng đông đảo, Đức Giêsu chạnh lòng thương vì họ lâm than vất vưởng như bầy chiên không người chăn dắt” (Mt 9,36)

“Trước đây tôi không phải là một kitô hữu. Tôi sống trong tuyệt vọng vì số phận đã bị kết án bởi sida. Thế rồi, nhờ một người bạn, tôi đã gặp Chúa. Bắt đầu từ một ánh mắt nhìn tôi, và tôi đã tin vào Chúa. Tôi đã tìm ra ý nghĩa của cuộc sống, và nhận thức được giá trị đời mình ngay trong quãng đời vẫn vôi còn lại” (Thư của một bạn trẻ bị bệnh sida).

Chính sự cảm thông đã bùng lên niềm hy vọng và làm sống lại một cộc đời tưởng như đã bế tắc.

6. Mầm khác:

Hồi đó, Hoàng Đế Sabat cai trị vương quốc Ba Tư và rất được toàn dân mến phục. Nhà vua thường cải trang như một thường dân để tiếp xúc với dân chúng. Một hôm, nhà vua cải trang như một nhân công nghèo khổ lần mò các bậc thang để xuống tận dưới hầm tối của lâu đài là nơi cư ngụ của một cụ già chuyên lo việc củi lửa sưởi ấm cho cả lâu đài. Giường ngủ của cụ là đồng tro tàn và lương thực hàng ngày là mẩu bánh mì đen với ly nước lã. Nhà vua đến ngồi bên cạnh cụ già và bắt đầu gọi chuyện. Đến bữa ăn, cụ già mời nhà vua chia sẻ mẩu bánh mì khô cứng thấm mềm trong ly nước lã. Cả hai cùng ăn và tiếp tục chuyện trò thân mật.

Nhà vua động lòng thương cụ già và từ ngày đó, nhà vua nhiều lần cải trang để đến thăm cụ. Riêng cụ già, tuy không biết lý lịch của người đến thăm mình là ai, nhưng vẫn tiếp tục đáp trả cử chỉ nhân đạo của nhà vua. Sau cùng, nhà vua tự nhủ: ta sẽ tỏ lộ cho cụ già này biết ta là ai, để xem ông ta sẽ xin ta điều gì. Ít hôm sau, nhà vua xuống hầm tối thăm cụ già trong y phục sang trọng và nói:

- Bấy lâu nay có lẽ ông tưởng ta chỉ là một công nhân nghèo khổ như ông, nhưng nay ta nói thật ta là vua, ta rất quý mến tình bạn của ông, vậy ông muốn gì, cứ nói, ta sẽ ban.

Nhà vua tưởng cụ già sẽ xin tiền bạc hoặc ân huệ, nhưng ông chỉ ngồi yên lặng. Tưởng cụ già không hiểu mình nói gì, nhà vua cắt nghĩa thêm.

- Có lẽ ông chưa hiểu rằng ta là vua, ta có thể làm cho ông lên giàu sang, danh vọng.

Cụ già cúi đầu đáp:

- Tâu Hoàng Thượng, con đã hiểu tấm lòng của Hoàng Thượng trong những lần đến hầm tối này để thăm con và không ngần ngại chia sẻ với con mẩu bánh mì đen và ly nước lạnh. Đó là món quà cao quý nhất rồi, con không muốn gì hơn nữa, con chỉ xin một điều là Hoàng Thượng đừng bao giờ lấy lại món quà quý giá ấy bao lâu con còn sống trong cảnh cô đơn nghèo khổ này.

Cầu nguyện:

Lạy Chúa, xin cho con một con tim rộng mở, luôn biết cảm thông và trân trọng anh em đồng loại, để thế giới tràn đầy niềm hy vọng (Epphata)

III-Suy niệm (Lm. Giuse Đình Lập Liễm)

Sứ mệnh truyền giáo (Mt 9,35–10,1.6-8)

1. Đức Giêsu đi khắp nơi từ thành thị đến thôn quê, rao giảng dạy dỗ, hướng dẫn và đem bình an cho thân xác và tâm hồn con người. Ngài đi rao giảng Tin mừng Nước trời cho dân chúng để đem lại ơn cứu độ cho họ. Mỗi ưu tư hàng đầu của Ngài là làm cho mọi người được nghe biết Tin mừng. Mỗi ưu tư ấy đã được diễn tả trong lúc thổ lộ tâm tình với các môn đệ: *“Lúa chín thì nhiều mà thợ gặt thì ít. Vậy các con hãy xin chủ ruộng sai thợ gặt lúa về”*.
2. Trong năm thứ nhất đời công khai, Đức Giêsu đã đi rao giảng nhiều nơi. Đi đến đâu Người cũng thấy dân chúng ở vào trường hợp đáng

thương, vì họ bị những người lãnh đạo bắt giữ những luật khắt khe, và không dẫn họ đến hạnh phúc đích thực. Vì thế Đức Giêsu động lòng thương họ và gọi thêm các cộng sự viên, để cùng với Người chăm sóc dân chúng trong công việc truyền giáo.

3. Đức Giêsu thi hành sứ vụ cứu thế bằng cách đi rao giảng Tin mừng Nước trời và chữa lành các bệnh hoạn tật nguyền. Người thi hành sứ vụ cứu thế như vậy là để trung thành với thánh ý của Chúa Cha và đồng thời trở nên gương mẫu cho các Tông đồ, và cho những người làm việc tông đồ sau này trong công tác truyền giáo. Đức Giêsu đi rao giảng nhiều nơi: có ý dạy những ai làm tông đồ truyền giáo phải biết di chuyển hết nơi này đến nơi khác, chứ không được cầm chốt một nơi nào như một độc quyền.

4. Theo Tin mừng hôm nay, Đức Giêsu đã phác họa ra một mẫu người truyền giáo đích thực: Ra đi và tìm đến với người khác. Ra đi dĩ nhiên không chỉ có nghĩa là rời bỏ nơi này đến nơi khác, mà thiết yếu là thái độ ra khỏi chính mình, ra khỏi vỏ ốc của mình để đến với tha nhân (Trích “Mỗi ngày một tin vui”).

Đức Giêsu nhắc cho các môn đệ, trong khi đi đến với những người khác, phải luôn có tinh thần xả kỷ quên mình vì Chúa đã nói: *“Anh em đã được cho không, thì cũng phải cho không như vậy”*. Vì thế, Giáo hội luôn ý thức sứ vụ mục tử “chạnh lòng thương” và việc loan báo Tin mừng (x. Ad Gentes).

5. Ra đi loan báo Tin mừng còn có nghĩa là ra đi khỏi con người của mình. Ra khỏi con người thiên cận, ích kỷ của mình, để mặc lấy cái nhìn nhạy cảm hơn trước sự hiện diện của tha nhân đang cần đến sự giúp đỡ của chúng ta.

Đây là bức thư của một bạn trẻ bị bệnh Sida: “Trước đây tôi không phải là một Kitô hữu. Tôi sống trong tuyệt vọng vì số phận đã bị kết án bởi Sida. Thế rồi, nhờ một người bạn, tôi đã gặp Chúa. Bắt đầu từ ánh mắt nhìn tôi, và tôi đã tin vào Chúa. Tôi đã tìm ra ý nghĩa của cuộc sống, và nhận thức được giá trị đời mình ngay trong quãng đời vẫn vói còn lại”.

Hãy xin Chúa cho chúng ta một con tim rộng mở, luôn biết cảm thông và trân trọng anh em đồng loại, để thế giới tràn đầy niềm hy vọng (Epphata).

6. Giáo hội không ngừng nhắc nhở con cái mình tập trung góp phần vào việc truyền giáo, đồng thời phải nỗ lực thích ứng để có thể đem Tin mừng cho nhân loại trong thời đại mới. Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II mời gọi mọi thành phần trong Hội thánh “*Hãy ra khơi truyền giáo*” (x. *Novo Millennio Ieunte*).

Người Kitô hữu ra khơi truyền giáo bằng đời sống bác ái, dẫn thân cho người nghèo, người cô thế cô thân, bằng gương sáng việc thiện giữa thế giới hôm nay. Đây là bằng chứng:

Một nhóm bạn trẻ từ nhiều quốc gia đang bàn thảo về cách làm cho Tin mừng của Chúa được lan rộng. Họ nói về sự tuyên truyền, về tài liệu và tất cả những cách phổ biến Tin mừng trong thế kỷ 20 này.

Một cô gái Phi châu nói: “Khi muốn truyền đạo cho một làng chúng tôi, chúng tôi không cho họ sách. Chúng tôi gửi một gia đình Kitô giáo đến sống trong làng. Và họ sẽ làm cho mọi người thành Kitô hữu”.

7. Truyện: Đức tin sống động

Felix Frankfurter là một quan tòa nổi tiếng của toà án tối cao của Hoa Kỳ. Một lần kia ông được đưa vào bệnh viện, ở đó ông quen biết một y tá có tên là Lucy. Họ có những lúc ngồi nói chuyện thân mật và ông biết nhiều điều về Lucy.

Trước đó, chưa bao giờ ông gặp được người nào có lòng quảng đại và nhân hậu như chị. Và ông đã bắt đầu tự hỏi và suy nghĩ, cố gắng khám phá suối nguồn của thái độ của chị. Điều ông khám phá như sau: Suối nguồn ấy không có gì là bí ẩn. Nó đơn giản, chỉ là sự áp dụng thực hành đức tin của chị.

Lucy không bao giờ biết đức tin sống động của chị có ảnh hưởng như thế nào, nhưng chị đã làm cho Đức Giêsu hiện diện cụ thể trong bệnh viện này. Chị đem đến đôi bàn tay mà Đức Giêsu cần đến. Đức Giêsu cần những nhân chứng cho người ta như chị Lucy, đến nỗi Người có thể thành Đấng an ủi như Người muốn làm.

Một quan hệ thật sự với Đức Giêsu sẽ có một ảnh hưởng cả khi người có mối quan hệ ấy không đề cập đến Đức Giêsu. Dĩ nhiên, những người tin vào Đức Giêsu và yêu mến Người, cũng sẽ, khi thuận lợi, nói về Đức Giêsu một cách rõ ràng cởi mở (Flor McCarthy).